

5. HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ CAI NGHIỆN MA TÚY TỰ NGUYỆN

Theo Điều 36 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định Hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy gồm các nội dung chính sau:

- Chủ thể của hợp đồng: tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy với người nghiện ma túy hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi về việc cung cấp, sử dụng dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện;
- Đối tượng của hợp đồng (loại dịch vụ, hình thức cung cấp dịch vụ, thời gian, địa điểm sử dụng dịch vụ cai nghiện ma túy ...);
- Mức giá sử dụng dịch vụ, hình thức;
- Quyền, nghĩa vụ của cơ sở cai nghiện, của người cai nghiện trong việc cung cấp, sử dụng dịch vụ cai nghiện;

- Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng; các trường hợp bồi thường thiệt hại, giảm chi phí sử dụng dịch vụ; các trường hợp đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng dịch vụ hoặc tiếp tục hợp đồng dịch vụ;

- Thời điểm có hiệu lực, chấm dứt hợp đồng.

Hình thức hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy theo Mẫu số 28 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

6. Việc thực hiện hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy

Theo Điều 37 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định cụ thể như sau:

- Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi có trách nhiệm:
 - + Bảo đảm người cai nghiện ma túy có mặt tại cơ sở cai nghiện ma túy trong toàn bộ thời gian sử dụng dịch vụ theo hợp đồng đã ký kết;
 - + Tuân thủ các nội quy, quy chế và các hướng dẫn, quy định nghiệp vụ của cơ sở cai nghiện ma túy;
 - + Trả chi phí sử dụng dịch vụ cai nghiện ma túy theo hợp đồng.

- Cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm:

- + Tiếp nhận, phân loại, tư vấn xây dựng kế hoạch cai nghiện theo quy trình cai nghiện quy định pháp luật. Tổ chức cai nghiện, cung cấp dịch vụ cai nghiện theo hợp đồng đã ký;
- + Thực hiện đúng các quy định về chuyên môn nghiệp vụ, chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ cung cấp;
- + Thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi người cai nghiện ma túy sử dụng dịch vụ hoặc tự ý chấm dứt việc sử dụng dịch vụ.

6. CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI CAI NGHIỆN MA TÚY TỰ NGUYỆN TẠI CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY

Theo Điều 39 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định cụ thể như sau:

- Ngân sách nhà nước bảo đảm tiền thuốc cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập.
- Ngân sách nhà nước hỗ trợ 95% chi phí cai nghiện ma túy và thuốc chữa bệnh thông thường đối với các đối tượng sau:
 - + Thương binh;
 - + Người bị nhiễm chất độc hóa học và suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;
 - + Người thuộc hộ nghèo;
 - + Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa;
 - + Trẻ em mồ côi;
 - + Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng.

- Mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân ít nhất bằng 70% định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Mức hỗ trợ chỗ ở cho người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.

SỞ TƯ PHÁP TP.CẦN THƠ



MỘT SỐ QUY ĐỊNH
VỀ QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC CAI NGHIỆN MA TÚY
TỰ NGUYỆN TẠI GIA ĐÌNH, CỘNG ĐỒNG
VÀ CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY

Giấy phép số: 41/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Cần Thơ. Cấp ngày 07 tháng 03 năm 2022. Số lượng in: 1000 bản. Khổ 29.7x21cm. In tại IN ẤN HẢI LƯU, số 23 Đại lộ Hoà Bình, An Lạc, Ninh Kiều, Cần Thơ
In xong và nộp lưu chiểu tháng 03 năm 2022

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 116/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Sau đây là một số quy định về quy trình và thủ tục cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cơ sở cai nghiện ma túy

1. QUY TRÌNH CAI NGHIỆN MA TÚY

Theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện quy định quy trình cai nghiện ma túy, cụ thể như sau:

- Tiếp nhận, phân loại;
- Điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần, điều trị các bệnh lý khác;
- Giáo dục, tư vấn phục hồi hành vi, nhân cách;
- Lao động trị liệu, học nghề;
- Chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng.

2. THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ CAI NGHIỆN MA TÚY TỰ NGUYỆN TẠI GIA ĐÌNH, CỘNG ĐỒNG

Theo Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên (sau đây gọi tắt là người nghiện ma túy) phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú. Trường hợp, người không có nơi cư trú ổn định thì đăng ký tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó có hành vi vi phạm pháp luật và thực hiện việc cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập sau khi có quyết định của cơ

- quan có thẩm quyền.
- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi người nghiện ma túy tham gia điều trị hoặc chấm dứt điều trị, cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện có trách nhiệm thông báo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nghiện đó đăng ký để quản lý hoặc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.
- Hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện gồm:
- + 01 bản đăng ký cai nghiện tự nguyện theo Mẫu số 22 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;
- + 01 bản sao Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền;
- + 01 bản photocopy một trong các loại giấy tờ tùy thân: căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân, hộ chiếu, giấy khai sinh (đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi) của người nghiện ma túy.

3. TRÌNH TỰ ĐĂNG KÝ VÀ TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ CAI NGHIỆN TỰ NGUYỆN TẠI GIA ĐÌNH, CỘNG ĐỒNG

- Theo khoản 5 Điều 28 và Điều 29 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định cụ thể như sau:
- Trình tự đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện:
- + Người nghiện ma túy, người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện của Ủy ban nhân dân cấp xã; xuất trình bản chính giấy tờ tùy thân để đối chiếu.
- + Người tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, đối chiếu giấy tờ tùy thân và vào sổ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo Mẫu số 23 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, người tiếp nhận hướng dẫn người đăng ký hoàn thiện, bổ sung hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện.
- Tiếp nhận đăng ký cai nghiện tự nguyện:
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí địa điểm, nhân sự tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn việc đăng ký cai nghiện tự nguyện.
- + Địa điểm tiếp nhận đăng ký cai nghiện tự nguyện phải có trang

thiết bị cần thiết cho việc đón tiếp, lưu hồ sơ đăng ký.

4. THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ TRÌNH THỰC HIỆN CAI NGHIỆN MA TÚY TỰ NGUYỆN TẠI CƠ SỞ CAI NGHIỆN MA TÚY

- Theo Điều 35 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định thủ tục và hồ sơ cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện, cụ thể như sau:
- Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên có nhu cầu cai nghiện ma túy được tiếp nhận cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện.
- Hồ sơ tiếp nhận cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện gồm:
- + 01 bản đăng ký tự nguyện cai nghiện theo Mẫu số 22 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;
- + 01 bản photocopy một trong các loại giấy tờ tùy thân: căn cước công dân, chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc giấy khai sinh (đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi) của người cai nghiện.
- Trình tự thực hiện:
- + Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại cơ sở cai nghiện ma túy; xuất trình bản chính một trong các loại giấy tờ tùy thân để đối chiếu;
- + Cơ sở cai nghiện ma túy tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, đối chiếu và tư vấn kế hoạch cai nghiện ma túy; thông tin về các dịch vụ cai nghiện ma túy hiện có tại cơ sở, mức chi phí sử dụng dịch vụ cai nghiện ma túy của cơ sở, các khoản chi phí, đóng góp khác và chế độ hỗ trợ đối với người cai nghiện (nếu có);
- + Người nghiện ma túy hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi và đại diện cơ sở cai nghiện ma túy thỏa thuận, thống nhất ký kết hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy;
- + Hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy phải được gửi: 01 bản cho người nghiện ma túy người đại diện hợp pháp của người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người cai nghiện đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định.